

MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MĨ THUẬT PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC HỌC TẬP CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

Ngô Đức Cường

Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non

Email: cuongnd@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 23/2/2021

Ngày PB đánh giá: 09/4/2021

Ngày duyệt đăng: 16/4/2021

TÓM TẮT: Phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực học tập của học sinh là việc tạo sự chủ động, sáng tạo, độc lập trong học tập. Dạy học theo phương pháp này là lấy học sinh làm trung tâm của quá trình, chứ không phải là phát huy tính tích cực của giáo viên. Việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực là góp phần khắc phục một số vấn đề đang tồn tại trong dạy học Mỹ thuật ở tiểu học, tạo được không khí hứng thú cho học sinh, khơi nguồn cảm hứng, tư duy sáng tạo và sự yêu thích của học sinh đối với môn Mỹ thuật.

Từ khóa: *Phương pháp dạy học mỹ thuật ở Tiểu học, tính tích cực trong học tập.*

SOME FINE ARTS TEACHING METHODS

PROMOTE POSITIVE LEARNING FOR PRIMARY PUPILS

ABSTRACT: Teaching method in the direction of promoting pupils' learning positivity means creating pupils' initiative, creativity and independence in learning. Teaching in this method is to make the pupils the center of the process, rather than promoting the teacher's positivity. Applying active teaching methods will help to overcome some existing problems in teaching Fine Arts in primary schools, create an exciting atmosphere for pupils, inspire students to think creatively and to love Fine Arts.

Keywords: *Fine art teaching methods in primary, positivity in learning.*

1. MỞ ĐẦU

Trong các trường Tiểu học (TH), mỹ thuật (MT) là môn học chính thức trong chương trình và kế hoạch dạy học của các nhà trường. Môn học này độc lập và bình đẳng với các môn học khác. Nó chiếm vị trí khá quan trọng trong hoạt động dạy học ở trường TH. MT giúp cho học sinh (HS) nâng cao thị hiếu thẩm mỹ, đây là một trong những yếu tố cần thiết giúp các em hình thành và phát triển một nhân cách toàn diện để trở thành những con người của thời đại mới. Thông qua đó, năng lực quan sát, khả năng tư duy hình tượng, tính sáng tạo

của các em được phát triển. Các em HS TH biết cảm nhận cái đẹp và hơn thế nữa là tạo ra cái đẹp không chỉ cho bản thân mà còn cho mọi người.

2. NỘI DUNG

2.1. Mục tiêu và vai trò của môn Mỹ thuật ở trường Tiểu học

2.1.1. Mục tiêu

Trang bị cho HS TH những kiến thức MT cơ bản, giúp các em có được năng lực thẩm mỹ và năng lực thực hành MT, chú

trọng hướng dẫn HS hoàn thành yêu cầu cơ bản của môn học, đồng thời phát triển bồi dưỡng những năng khiếu đặc biệt hơn. HS có khả năng tự hoàn thiện những tác phẩm hội họa theo chủ đề, sáng tạo với các chất liệu.

Về Kiến thức: Môn học MT ở TH là môn học giúp HS tiếp cận với cái đẹp, làm quen với cái đẹp, cảm nhận chúng qua môi trường thiên nhiên và cuộc sống hằng ngày. Thông qua đó HS nắm vững kiến thức, các bước thực hành bài vẽ theo chủ đề và phân môn cụ thể.

Về Kỹ năng: Giúp HS phát triển khả năng quan sát, tư duy, và óc sáng tạo, kỹ năng thuyết trình,... HS vận dụng kiến thức vào học tập và thực tiễn. Thông qua các sản phẩm MT HS có kỹ năng thuyết trình, nêu cảm nhận qua ngôn ngữ nói, rèn sự tự tin khi đứng trước đám đông.

Về Thái độ: Giáo dục cho HS truyền thống yêu nước. giáo viên (GV) bồi dưỡng cho HS niềm yêu thích môn học, giúp cho các em có ý thức tốt trong học tập, biết bảo vệ môi trường qua những hành động nhỏ, đồng thời sáng tạo hơn trong cuộc sống.

2.1.2. Vai trò

Môn MT có vai trò giúp HS tiếp xúc làm quen với cái đẹp trong thiên nhiên, trong cuộc sống, vận dụng chúng vào học tập và sinh hoạt. Góp phần tạo nên những tâm hồn đẹp trong xã hội,... Ngoài ra, môn học còn rất nhiều vai trò khác như: Cung cấp kiến thức MT cơ bản cho HS TH giúp các em hoàn thành tốt môn học; Giáo dục thẩm mỹ cho HS TH; Giúp cho hiểu thế nào là cái đẹp, từ đó có những hành vi nhận thức hướng đến cái đẹp, áp dụng kiến thức MT vào thực tiễn; Giáo dục đạo đức: Giúp cho HS TH nhận thức được những giá trị

của cuộc sống, thông qua các tác phẩm các em sẽ cảm nhận được những giá trị về nội dung, biết phân biệt thế nào là đẹp - xấu; điều nên làm và điều không nên làm,... Qua đây, HS sẽ được giáo dục đạo đức một cách tự nhiên không gượng ép,... [3].

2.1.3. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh bậc Tiểu học

* HS lớp 1 và 2

Trong quá trình phát triển của trẻ em hiện đại, các nhà tâm lý coi thời điểm 6 tuổi là bước ngoặt quan trọng của trẻ em. Ở độ tuổi mẫu giáo lớn trẻ đang tiến vào bước ngoặt đó với sự biến đổi của hoạt động chủ đạo. Hoạt động vui chơi vốn giữ vị trí chủ đạo trong suốt thời kỳ học mẫu giáo, nhưng vào cuối tuổi này hoạt động vui chơi không còn giữ nguyên dạng hoàn chỉnh của nó, những yếu tố của hoạt động học tập bắt đầu nảy sinh để tiến tới giữ vị trí chủ đạo ở sau giai đoạn bước ngoặt 6 tuổi, khi trẻ bước vào lớp 1.

Ở tuổi này, trí nhớ trực quan, hình tượng vẫn còn đóng vai trò ưu thế. Những cảm giác tri giác về hình tượng bên ngoài là nguồn gốc mới và thú vị luôn gắn với trí tưởng tượng dưới dạng các hình ảnh trực quan cụ thể. Khả năng quan sát bên ngoài chưa hoàn thiện, nhìn nhận đối tượng bên ngoài một cách thiếu chính xác. Ở HS lớp 1, các em biết sử dụng màu sắc cơ bản, chưa phân biệt được rõ đậm nhạt. Sang lớp 2 các em đã dần biết về đậm nhạt, quan sát vật mẫu vẽ tả thực, tuy nhiên nét vẽ chưa độc đáo và chưa giống mẫu. Các em hình thành dần khả năng liệt kê hình ảnh trong tiết học. Từ đó, càng lớn, nét vẽ và óc quan sát, trí tưởng tượng càng nâng dần lên. Đa số HS TH thích môn Mỹ thuật, đôi khi cũng chán nản khi không được thầy cô

tuyên dương, hay gặp khó khăn trong học tập. Cho nên, GV nắm đặc điểm tâm lí HS TH thì mới hướng dẫn các em thực hành, lôi cuốn và sự yêu thích môn học một cách tự giác được.

* HS lớp 3, 4, 5

Giai đoạn này, có một số ít HS nổi trội bằng năng lực bản thân mà không cần sự hướng dẫn của thầy. Đó là những em có năng khiếu thật sự, các em này thường ở độ tuổi lớp 3, 4, 5 trở lên. Trong giai đoạn này khi vẽ tranh bố cục được làm rõ hơn nhờ các em đã có kiến thức từ lớp trước cùng với sự tưởng tượng của cá nhân các em thích vẽ giống sự thực hơn. Lúc này sự nhận biết về thế giới xung quanh, cùng với những kinh nghiệm đã phong phú hơn làm cho trẻ tự tin hơn [6].

Người GV phải nắm vững tâm lí của HS TH để hướng dẫn dạy vẽ mới có kết quả tốt hơn. GV và HS cần sự kết hợp nhịp nhàng giúp HS nắm vững kiến thức, kĩ năng, lớp học sẽ hứng thú sinh động hơn cho các buổi học.

2.2. Dạy học và dạy học Mỹ thuật ở trường Tiểu học

2.2.1. Dạy học

Dạy học là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước có năng lực tư duy và năng lực hành động với mục đích chiếm lĩnh các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các kĩ năng, các giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được để trên cơ sở đó có khả năng giải quyết được các bài toán thực tế đặt ra trong toàn bộ cuộc sống của mỗi người học.

Dạy và học ở đây được xem xét giữa hoạt động của người dạy và người học. Hoạt động dạy học của GV là một phần

của hoạt động sư phạm. Nếu trước đây người thầy đóng vai trò trung tâm trong quá trình dạy và học, chủ động từ việc chuẩn bị nội dung giảng dạy, phương pháp truyền thụ, đến những lời chỉ dẫn, những câu hỏi,... HS thụ động tiếp nhận những kiến thức của thầy truyền đạt. Tuy nhiên, đến nay quan niệm này đã không còn phù hợp. Thời đại ngày nay cần quan niệm dạy và học là hoạt động tương tác có tính đặc thù nhằm hướng tới mục tiêu hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cũng như kỹ năng của người học. Do đó, GV chú trọng vào việc lên kế hoạch cho hoạt động dạy học thật đầy đủ và cụ thể, thì giờ học sẽ càng đạt hiệu quả tích cực.

2.2.2. Dạy học Mỹ thuật ở trường Tiểu học

Dạy và học MT ở trường TH giúp HS bước đầu nhận thức thế giới xung quanh biết tôn trọng cái đẹp và tạo ra cái đẹp thông qua đó giáo dục lòng yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. MT là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục ở bậc TH đồng thời kết hợp với các môn học khác, hướng cho HS phát triển phẩm chất và tiềm năng của mỗi học sinh. Dạy và học MT ở TH không nhằm đào tạo họa sĩ hay người làm nghệ thuật mà nhằm giáo dục thị hiếu thẩm mĩ cho HS. Chủ yếu tạo điều kiện cho HS tiếp xúc làm quen và thưởng thức cái đẹp, tạo ra cái đẹp vận dụng cái đẹp vào trong cuộc sống hằng ngày.

2.3. Dạy học phát huy tính tích cực học tập của HS trong môn Mỹ thuật ở tiểu học

Ở bậc TH hiện nay, đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) là vận dụng các PPDH theo hướng phát huy các yếu tố tích cực. Khai thác những ưu điểm của các PPDH truyền thống và các PPDH hiện đại nhằm tăng cường tính tích cực của HS trong

học tập, từ đó GV tạo điều kiện tối ưu để HS suy nghĩ, tìm tòi, sáng tạo nhiều hơn.

Trong dạy học nói chung và trong dạy học MT nói riêng, phát huy tích cực cho HS là một nhu cầu bức thiết. Bởi MT là một môn học giàu tính cá nhân, sáng tạo nên khi HS tích cực hóa quá trình học tập của bản thân thì hiệu quả bài học mới được nâng cao như mong muốn. Ngược lại, nếu HS không tích cực, chủ động và hăng say trong học tập thì GV có trình độ cao bao nhiêu cũng khó mang lại hiệu quả như mục tiêu đặt ra. Có nhiều phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giúp GV có thể phát huy tính tích cực cho HS. Tuy nhiên, sử dụng phương pháp nào để mang lại hiệu quả đòi hỏi GV phải có sự đầu tư tìm tòi, có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các phương pháp dạy học khác nhau, giữa truyền thống và hiện đại; phù hợp với đặc thù môn học, với thực tiễn, với đặc điểm tâm sinh lí HS mới là cần thiết.

2.3.1. Một số phương pháp dạy học Mĩ thuật truyền thống

Phương pháp trực quan

Phương pháp trực quan là phương pháp mà GV sử dụng đồ dùng dạy học với tư cách là phương tiện chứa đựng nội dung của bài học. Vì vậy, GV cần chuẩn bị tốt đồ dùng dạy học nhằm làm chủ nội dung bài học. Từ đó, định hướng các hoạt động học tập của học sinh theo mục tiêu đã đề ra của bài học.

Thông qua phương pháp trực quan sẽ giúp cho HS thấy ngay, thấy rõ, thấy cụ thể để từ đó hiểu nhanh, nhớ lâu và trực tiếp tạo hứng thú cho HS.

Phương pháp vấn đáp, gợi mở

Phương pháp vấn đáp, gợi mở là hỏi, đáp và trả lời. GV đặt câu hỏi để kích lệ, gợi mở HS trả lời. HS dùng những kiến thức

đã biết, đã học để trả lời nhằm rút ra những kết luận, những tri thức mới. Phương pháp này tạo điều kiện cho HS bộc lộ những hiểu biết về bài vẽ, suy nghĩ tìm tòi cách giải quyết và nâng cao chất lượng bài vẽ bằng khả năng của mình. Phương pháp vấn đáp, gợi mở không đứng độc lập, riêng lẻ mà nó luôn được sử dụng kết hợp với các phương pháp khác trong quá trình dạy học.

Để phát huy tính tích cực, chủ động học tập của HS, GV cần chuẩn bị kỹ hệ thống câu hỏi, tình huống sư phạm để HS không bị động mà hứng thú khi tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi, lĩnh hội kiến thức qua trao đổi với bạn, với GV.

Phương pháp luyện tập

Luyện tập là để củng cố kiến thức, kỹ năng của HS đã tiếp thu được trong quá trình học tập. Mục tiêu của môn MT ở TH là giáo dục thẩm mĩ cho HS thông qua các hoạt động thực hành. Bởi vậy, trong môn MT hoạt động luyện tập được coi là hoạt động chủ yếu, thường xuyên; không chỉ là củng cố kiến thức, kỹ năng mà trong quá trình luyện tập HS có thể tìm ra nhiều điểm mới làm cho cách nhìn, cách cảm nhận và cách thể hiện mới mẻ và sáng tạo hơn [4].

Trong khi vẽ, HS có thể luyện tập quan sát, nhận xét; tư duy hình tượng và cách tiến hành bài vẽ,... để không ngừng nâng cao năng lực tìm tòi, sáng tạo của bản thân.

2.3.2. Một số phương pháp dạy học phát huy tính tích cực

Phương pháp dạy học tích cực hay phương pháp giáo dục chủ động là những cách gọi để chỉ những phương pháp, kỹ thuật dạy học khác nhau làm cho giờ học sinh động, hấp dẫn, người học được làm việc, được sáng tạo. Đối với người GV, khi áp dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học

tích cực thì mỗi giờ dạy - học trở nên sinh động và hấp dẫn hơn. Khi GV áp dụng dạy học bằng kỹ thuật dạy học tích cực, người học thấy họ được học chứ không bị học. Người học được chia sẻ những kiến thức và kinh nghiệm của mình, đồng thời với việc bổ sung những kiến thức, kinh nghiệm không chỉ từ người thầy mà còn từ chính các bạn trong lớp.

Dạy và học MT theo hướng phát huy tính tích cực của HS có thể áp dụng các phương pháp sau:

Phương pháp đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho HS thực hành một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định.

Phương pháp đóng vai có những ưu điểm sau:

- HS được rèn luyện thực hành những kỹ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn.
- Gây hứng thú và chú ý cho HS.
- Tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của HS.
- Khích lệ sự thay đổi thái độ, hành vi của HS theo chuẩn mực hành vi đạo đức.
- Có thể thấy ngay tác động và hiệu quả của lời nói hoặc việc làm qua các vai diễn.

Phương pháp trò chơi

Sử dụng trò chơi trong dạy học để hình thành kiến thức, kỹ năng mới hoặc củng cố kiến thức, kỹ năng đã học. Trong thực tế dạy học, GV thường tổ chức trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kỹ năng. Tuy nhiên, việc tổ chức cho HS chơi các trò chơi để hình thành kiến thức mới là rất cần để tạo ra hứng thú học tập cho HS ngay từ khi bắt đầu bài học mới.

Cách tổ chức

Có rất nhiều hình thức tổ chức trò chơi trong dạy học, cũng có nhiều thời điểm trong giờ học để GV tổ chức trò chơi sao cho đạt hiệu quả tối đa nhất. Đối với hình thức này GV sẽ tổ chức vào đầu hoặc cuối giờ học bởi phần mở đầu bài học là phần có tính chất khởi động tư duy tạo không khí vui hứng khởi cho giờ học.

Bắt đầu một hoạt động vui có liên quan đến chủ đề học tập của giờ học hoặc kể một câu chuyện dẫn dắt HS vào nội dung theo kiểu nêu vấn đề. Hay đưa HS một tình huống nhỏ có liên quan đến chủ đề bài học.

Những lưu ý khi xây dựng trò chơi trong dạy học: Phù hợp với đối tượng; Đảm bảo về mặt thời gian; Trò chơi phải gắn với chủ đề bài học; Hình thức chơi phải đa dạng, phong phú về mặt nội dung,...

** Phương pháp hợp tác trong nhóm nhỏ*

Dạy học hợp tác trong nhóm nhỏ là một hình thức xã hội của dạy học, trong đó HS của một lớp học được chia thành các nhóm nhỏ trong khoảng thời gian giới hạn, mỗi nhóm tự lực hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở phân công và hợp tác làm việc. Kết quả làm việc của nhóm sau đó được trình bày và đánh giá trước toàn lớp.

Phương pháp này là hình thức giảng dạy đặt HS vào môi trường học tập tích cực, trong đó HS được tổ chức thành nhóm một cách thích hợp. Một trong những lý do chính để sử dụng phương pháp này là nhằm khuyến khích HS trao đổi và biết cách làm việc hợp tác (vì vậy còn gọi là phương pháp dạy học hợp tác theo nhóm hay thảo luận nhóm).

Tổ chức HS học tập theo nhóm sẽ phát huy được tính tích cực, tự giác, khả năng chủ động, sáng tạo trong hoạt động nhận thức của HS.

Đối với bậc TH, việc rèn cho HS các kỹ năng học hợp tác nhóm là hết sức cần thiết, tạo điều kiện để HS có nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, góp phần vào việc giáo dục toàn diện nhân cách cho HS.

** Một số cách thức tổ chức dạy học của Đan Mạch.*

Bộ giáo dục và đào tạo đưa phương pháp dạy học MT theo phương pháp của Đan Mạch vào giảng dạy tại một số trường TH trên toàn quốc từ năm học 2014 - 2015. Trong dạy học MT theo phương pháp Đan Mạch tính tích cực của HS được phát huy thông qua 7 quy trình. Những quy trình này đều hướng tới mục tiêu lấy HS làm trung tâm; kích thích sự tương tác, tư duy sáng tạo và phát triển nhận thức. Từ đó, các em có thể hình thành và phát triển 3 năng lực cốt lõi là: Sáng tạo MT và qua đó biểu đạt bản thân (suy nghĩ, tình cảm, mong muốn,...); Hiểu, cảm nhận và phản ánh được hình ảnh của sản phẩm/ tác phẩm MT (phân tích, đánh giá được sản phẩm/ tác phẩm); Giao tiếp/ trao đổi, tiếp nhận ý tưởng và ý nghĩa thông qua sản phẩm/ tác phẩm MT.

Cùng lúc với việc phát triển những năng lực nói trên, HS cũng có thể phát triển các giác quan, các kỹ năng sống, kinh nghiệm và khả năng giải quyết vấn đề, các năng lực hợp tác, năng lực tự học và tự đánh giá [2].

Cách thực hiện

GV cần lập kế hoạch bài dạy cho 1 chủ đề: Gia đình, Nhà trường, Thiên nhiên,... Trong mỗi chủ đề, GV thực hiện dạy từ 2 đến 5 tiết được tích hợp một số bài học có nội dung liên quan với nhau.

Những chủ đề này được thực hiện thông qua 7 quy trình:

- Vẽ cùng nhau và sáng tạo các câu chuyện: Vẽ kí hoạ đáng (người/ vật).

- Vẽ biểu cảm: Vẽ theo mẫu (chân dung/ vật thể).

- Trang trí và Vẽ tranh qua âm nhạc: Vẽ trang trí (Làm bìa sách, bưu thiếp, giấy mời,...).

- Xây dựng cốt truyện: Hình ảnh các nhân vật được xé, cắt dán, tạo hình 3D để tạo một chủ đề có cốt truyện.

- Tạo hình 3D tiếp cận theo chủ đề: Các hình khối được tạo ra từ vật tìm được, dây thép, đất nặn, giấy bồi,... và được kết nối với nhau trong một không gian nhất định.

- Điều khắc - Nghệ thuật tạo hình không gian: Các nhân vật được tạo hình từ các vật dụng tìm được và câu chuyện được phát triển theo chủ đề.

- Tạo hình con rối và nghệ thuật biểu diễn: Tạo hình các con rối và tạo ra một buổi trình diễn ấn tượng.

GV là người thiết kế sáng tạo và linh hoạt các hoạt động dạy học, vì họ chính là người điều khiển cách thức học tập. GV lựa chọn và bao quát được toàn bộ hoạt động trên lớp dựa trên những kiến thức nền tảng cũng như những gì phát sinh trong quá trình dạy - học. GV cần phải có sự sáng tạo, linh hoạt và đặc biệt chủ động hơn trong việc lựa chọn nội dung dạy học phù hợp với từng phương pháp, kỹ thuật dạy học. Đồng thời thiết kế nhiệm vụ, câu hỏi cho vận dụng các kỹ thuật dạy học đó cần đa dạng và cụ thể hơn, từ đó tạo cho việc kết hợp phương pháp, phương tiện và kỹ thuật dạy học một cách nhịp nhàng và phát huy được tối đa ưu điểm của các phương pháp, phương tiện dạy.

3. KẾT LUẬN

Qua quá trình vận dụng, tiếp nhận thông tin phản hồi từ phía học sinh cho thấy, các phương pháp dạy học đã thực sự tạo được không khí học tập tích cực, HS chủ động, tích cực mạnh dạn, tự tin hơn trong thực hiện các nhiệm vụ học tập, theo đó đã thúc đẩy phát triển nhận thức và các năng lực cá nhân ở các lứa tuổi. Thông qua hoạt động giáo dục này, người GV dạy MT đã tạo dựng được ở các em HS một năng lực thẩm mỹ về cái đẹp, biết khám phá và sáng tạo nghệ thuật làm giàu thêm vốn tri thức. Từ đó, các em biết vận dụng các giá trị nghệ thuật vào trong học tập và cuộc sống.

Tuy nhiên, để việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực một cách nhuần nhuyễn và hiệu quả hơn, bản thân tôi thấy cần phải có sự sáng tạo, linh hoạt và đặc biệt chủ động hơn trong việc lựa chọn nội dung dạy

học phù hợp với từng phương pháp, kỹ thuật dạy học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Bá Hoành (2010), *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Huỳnh Văn Sơn (2016), *Phát triển năng lực dạy học tích hợp - phân hóa cho giáo viên các cấp học phổ thông*, Nxb Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Nguyễn Quốc Toàn, Hoàng Kim Tiến (2007), *Giáo trình phương pháp dạy học Mỹ thuật*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
4. Nguyễn Quốc Toàn (2008), *Giáo trình phương pháp dạy - học Mỹ thuật*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
5. Đỗ Hương Trà (2015), *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
6. Nguyễn Thị Ánh Tuyết (1998), *Tâm lý học trẻ em*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.